

BỘ NGOẠI GIAO
Số: 585/QĐ-BNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành “Kế hoạch hành động của Bộ Ngoại giao
triển khai Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030”

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Nghị định số 26/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao và Nghị định số 29/2020/NĐ-CP ngày 03/3/2020 của Chính phủ sửa đổi điều 3 Nghị định số 26/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Quyết định số 2013/QĐ-TTg ngày 30/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngoại giao văn hóa và UNESCO.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “Kế hoạch hành động của Bộ Ngoại giao triển khai Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

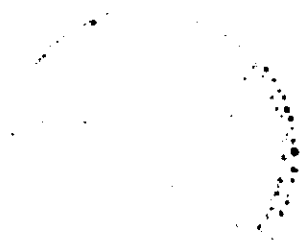
Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao, Thủ trưởng các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Bộ trưởng (đề b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng (đề b/c);
- Các đ/c thành viên Ban chỉ đạo công tác Ngoại giao Văn hóa;
- Lưu: TCCB, NGVH-UNESCO.

BỘ TRƯỞNG

Bùi Thanh Sơn



BỘ NGOẠI GIAO

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ NGOẠI GIAO TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC NGOẠI GIAO VĂN HÓA ĐẾN NĂM 2030

*(Ban hành theo Quyết định số 385/QĐ-BNG
ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phổ biến, tuyên truyền, quán triệt toàn diện và triển khai hiệu quả Chiến lược Ngoại giao văn hóa (NGVH) đến năm 2030 đối với các đơn vị trong Bộ và các Cơ quan đại diện (CQDD) Việt Nam ở nước ngoài nhằm thực hiện hiệu quả quan điểm, đường lối, chính sách về đối ngoại và phát triển văn hóa của Đại hội lần thứ XIII và tại các Hội nghị: Hội nghị đối ngoại toàn quốc, Hội nghị văn hóa toàn quốc và Hội nghị Ngoại giao lần thứ 31, Hội nghị ngoại vụ lần thứ 20.

- Cụ thể hóa nhiệm vụ bao trùm của Chiến lược NGVH đến năm 2030 là “thúc đẩy – hội nhập – quảng bá – vận động và phát huy – tiếp thu”; thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chiến lược để NGVH cùng với ngoại giao chính trị (NGCT), ngoại giao kinh tế (NGKT) và công tác về người Việt Nam ở nước ngoài (NVNONN) triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngoại giao toàn diện, hiện đại; góp phần củng cố môi trường hòa bình, ổn định, nâng cao vị thế, uy tín quốc gia, tăng cường sức mạnh mềm và phục vụ các mục tiêu phát triển đất nước.

- Phát huy hiệu quả và nâng cao hơn nữa vai trò của công tác NGVH nhằm đóng góp quan trọng vào việc xây dựng, giữ gìn, tiếp thu và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đồng thời góp phần khơi dậy và “chấn hưng văn hóa Việt Nam trong thời kỳ mới”¹.

2. Yêu cầu

- Huy động sức mạnh tổng hợp và toàn diện của tất cả các đơn vị trong Bộ Ngoại giao, các CQDD Việt Nam ở nước ngoài và huy động nguồn lực xã hội nhằm triển khai đồng bộ, linh hoạt, chủ động thích ứng, đổi mới, sáng tạo, với mục tiêu thực hiện hiệu quả Chiến lược NGVH đến năm 2030.

- Quán triệt tất cả các đơn vị trong Bộ Ngoại giao và các CQDD Việt Nam ở nước ngoài nâng cao nhận thức về việc triển khai hiệu quả Chiến lược NGVH đến năm 2030; nắm vững các điểm mới, mục tiêu, yêu cầu của Chiến lược nhằm thực hiện tốt vai trò đầu mối của Bộ trong việc triển khai Chiến lược.

- Phát huy tính chủ động, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp của Bộ Ngoại giao với các bộ, ban, ngành, địa phương trong việc thực hiện Chiến lược, đặc biệt đối với các chương trình, hoạt động NGVH cấp quốc gia.

¹ Phát biểu của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII (24/11/2021).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Triển khai mạnh mẽ các biện pháp NGVH phục vụ phát triển và nâng cao vị thế đất nước

- Gắn kết chặt chẽ hơn nữa NGVH với NGCT, NGKT và công tác về NVNONN, tiếp tục đóng góp tích cực vào việc củng cố môi trường hòa bình, ổn định, tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển đất nước.

- Đưa NGVH vào nội dung tổng thể của các hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước hằng năm như trong khuôn khổ các chuyến thăm, tiếp xúc cấp cao, nhân kỷ niệm năm chẵn, năm tròn quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam với các nước, các hoạt động đối ngoại đa phương theo hướng chú trọng kết hợp yếu tố văn hoá - kinh tế, văn hóa - chính trị, đa dạng về hình thức, đặc sắc về chất lượng; từ đó tranh thủ sự ủng hộ và hợp tác của tất cả các quốc gia, dân tộc và nhân dân thế giới đối với sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước; khuyến khích, hỗ trợ các bộ, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp tổ chức các hoạt động quảng bá hình ảnh đất nước nhân dịp các sự kiện khu vực, quốc tế do Bộ Ngoại giao chủ trì tổ chức.

- Chủ trì đôn đốc, đồng hành, hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp chặt chẽ với các bộ, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp tổ chức các hoạt động NGVH kết hợp cả ba nội dung chính trị, kinh tế và văn hóa, tạo ra những điểm nhấn khác biệt và đa dạng trong quảng bá về Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, nhất là lĩnh vực phục vụ phát triển như thương mại, đầu tư, du lịch... đến bạn bè quốc tế; hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp trong quảng bá các sản phẩm có chất lượng và mang thương hiệu đặc trưng của Việt Nam.

- Thúc đẩy thực hiện và ký kết mới các điều ước quốc tế, thoả thuận quốc tế song phương, đa phương về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hoá, nhằm tăng cường các hoạt động giao lưu văn hóa giữa Việt Nam và các nước, các tổ chức khu vực và trên thế giới.

2. Tích cực, chủ động thúc đẩy các hoạt động trong các lĩnh vực về văn hóa tại các tổ chức, diễn đàn khu vực và quốc tế nhằm nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam

- Phát huy vai trò thành viên chủ động, tích cực, có trách nhiệm, tham gia với nhiều sáng kiến tại các thiết chế của UNESCO và các diễn đàn đa phương khác về văn hóa như Liên hợp quốc, ASEAN, ASEM, FEALAC, các tổ chức phi chính phủ về văn hóa...; cụ thể như: đảm nhiệm tốt vai trò thành viên của Việt Nam và ứng cử vào các cơ quan quan trọng của UNESCO, đưa người Việt Nam vào làm việc tại các cơ quan chuyên môn của UNESCO; tích cực hưởng ứng các chủ đề quan trọng và được ưu tiên của UNESCO; thể hiện vai trò chủ đạo trong nhóm quốc gia thành viên khu vực Châu Á-Thái Bình Dương ASPAC...

- Chủ động, tích cực tham gia xây dựng, đóng vai trò tích cực trong việc phát huy bản sắc ASEAN, nâng cao nhận thức của người dân về Cộng đồng ASEAN nói chung và Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN nói riêng, thúc đẩy

các hoạt động NGVH trong ASEAN, đóng góp các sáng kiến và ý tưởng khả thi về các vấn đề mang tính toàn cầu, khu vực.

- Tham gia tích cực, đẩy mạnh liên kết và hợp tác giữa các nước trong Cộng đồng Pháp ngữ; trong đó chú trọng hợp tác về văn hoá, giáo dục, thể thao, vừa quảng bá về Việt Nam trong Cộng đồng Pháp ngữ, vừa tạo ra hiệu ứng về quảng bá hình ảnh của cả Cộng đồng đối với toàn thế giới.

3. Nâng cao hiệu quả quảng bá về lâu dài các giá trị văn hóa, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động ngắn, trung và dài hạn gắn với thông điệp quảng bá xuyên suốt về hình ảnh một nước Việt Nam văn minh, an toàn, tươi đẹp, hòa bình, ổn định, văn hóa độc đáo, giàu truyền thống, phát triển năng động, giàu tiềm năng hợp tác, con người thân thiện, mến khách, điểm đến tin cậy và là thành viên có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế.

- Tiếp tục tăng cường giới thiệu con người Việt Nam thông qua hình ảnh các anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa cũng như những nét đẹp tiêu biểu của con người Việt Nam.

- Tiếp tục tích cực triển khai các hoạt động tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới ở nước ngoài nhằm góp phần tôn vinh trí tuệ, phẩm chất, đạo đức, lý tưởng cao đẹp của Người với cộng đồng quốc tế; thông qua hình tượng Bác thúc đẩy tình đoàn kết, hữu nghị, hợp tác trên các lĩnh vực và giao lưu nhân dân giữa Việt Nam với các nước.

- Đổi mới, sáng tạo trong tổ chức triển khai Chương trình Tuần/Ngày Việt Nam ở nước ngoài hằng năm, các sự kiện văn hóa nhân các ngày lễ lớn của đất nước, các sự kiện kỉ niệm năm chẵn, năm tròn, ngày thiết lập quan hệ ngoại giao..., đặc biệt với các nước đối tác chiến lược, toàn diện và các đối tác quan trọng; chú trọng tổ chức các hoạt động có tính chất tổng thể, kết hợp các yếu tố quảng bá đa dạng (chính trị, kinh tế, văn hóa...) góp phần mở rộng quan hệ hợp tác trên tất cả các lĩnh vực.

- Lựa chọn các công cụ NGVH hiệu quả, có giá trị lâu dài và tạo hiệu ứng lan tỏa rộng rãi cho công tác quảng bá các giá trị văn hóa, hình ảnh đất nước con người Việt Nam ở trong và ngoài nước; hỗ trợ xuất bản và phổ biến ra nước ngoài các tác phẩm nghệ thuật có giá trị, chất lượng, các ấn phẩm của các nhà văn, nhà thơ, nhà nghiên cứu có tên tuổi, giới thiệu phong tục tập quán, lễ hội, trang phục các dân tộc Việt Nam, danh lam thắng cảnh, làng nghề truyền thống, các tác phẩm trên các lĩnh vực điện ảnh, âm nhạc, hội họa, mỹ thuật, nhiếp ảnh, kiến trúc.

- Tập trung quảng bá các sản phẩm, giá trị văn hóa tiêu biểu và các di sản tại các địa phương của Việt Nam, kết hợp tổ chức một số hoạt động như triển lãm quốc tế, quảng bá thủ công làng nghề, giới thiệu sản vật địa phương...

- Phối hợp vận động đảng cai có chọn lọc các sự kiện văn hoá - thể thao quốc tế và khu vực, góp phần nâng cao hình ảnh Việt Nam trong cộng đồng quốc tế, đóng góp vào việc phát triển kinh tế - xã hội và quan hệ hợp tác với các nước; phối hợp, hỗ trợ tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa nước ngoài tại

Việt Nam nhằm “đưa thế giới đến Việt Nam và đưa Việt Nam ra thế giới”, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thắt chặt quan hệ ngoại giao, thúc đẩy hợp tác về kinh tế, thương mại, du lịch với các nước.

- Nghiên cứu triển khai “Không gian văn hóa Việt Nam” và/hoặc “Không gian Hồ Chí Minh” tại các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài, chọn lọc triển khai tại một số địa bàn có đủ điều kiện vật chất.

- Tích cực triển khai chuẩn hóa nghi lễ khánh tiết tại các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài; chuẩn hóa trang phục đối ngoại, quà tặng đối ngoại nhằm quảng bá, giới thiệu những nét đặc trưng về văn hóa của Việt Nam; nghiên cứu khả năng đồng bộ hóa trong thiết kế, trang trí trụ sở CQĐD Việt Nam ở nước ngoài.

4. Thúc đẩy gắn kết NGVVH với đồng bào Việt Nam ở nước ngoài

- Tích cực triển khai thực hiện Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác NVNONN trong tình hình mới; trong đó chú trọng mở rộng quy mô, đa dạng hóa và linh hoạt hình thức, triển khai hiệu quả đề án dạy và học tiếng Việt, chú trọng hợp tác với sở tại thúc đẩy đưa tiếng Việt vào chương trình giảng dạy tại các cơ sở giáo dục tại địa bàn có đông người Việt Nam sinh sống, hoàn thiện và triển khai hiệu quả đề án “Ngày tôn vinh tiếng Việt trong cộng đồng NVNONN”, kết hợp chặt chẽ với truyền bá văn hóa Việt cho cộng đồng NVNONN; cung cấp thông tin, sản phẩm văn hóa Việt Nam cho đồng bào Việt Nam qua các kênh khác nhau (báo chí, phim ảnh, truyền hình...) một cách đầy đủ, kịp thời, đổi mới nội dung, hình thức và phương thức tuyên truyền phù hợp.

- Huy động, tạo điều kiện cho cộng đồng NVNONN tham gia đóng góp nguồn lực vào các hoạt động NGVVH triển khai ở các địa bàn; hỗ trợ tích cực các hoạt động văn hóa của cộng đồng NVNONN hướng tới đóng góp cho phát triển kinh tế-xã hội của đất nước.

- Hoàn thiện và triển khai hiệu quả Đề án “Ngày tôn vinh tiếng Việt” hằng năm, góp phần quảng bá, phổ biến tiếng Việt trong cộng đồng NVNONN và người dân sở tại, cộng đồng người nước ngoài tại Việt Nam.

- Tiếp tục chủ động, tích cực hỗ trợ việc xây dựng và phát triển các trung tâm sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng, các công trình văn hóa đặc trưng Việt Nam ở các nước thành nơi tập hợp cộng đồng và lan tỏa giá trị văn hóa, hình ảnh Việt Nam.

- Phát hiện, bồi dưỡng, hỗ trợ xây dựng mạng lưới NVNONN đóng vai trò nòng cốt góp phần thúc đẩy các hoạt động NGVVH ở nước sở tại, trong đó có việc tiếp tục nghiên cứu, phát hiện, thu thập những di sản văn hóa – lịch sử quốc gia bị lưu lạc ở nước ngoài do nhiều nguyên nhân.

5. Tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại

- Phát huy hơn nữa vai trò của Ủy ban quốc gia UNESCO Việt Nam, tranh thủ cơ hội hợp tác với Ủy ban quốc gia UNESCO các nước, tận dụng vai trò “Phòng thí nghiệm của các ý tưởng” của UNESCO để tiếp thu các ý tưởng, sáng kiến trong lĩnh vực chuyên môn, phục vụ cho việc xây dựng chính sách quốc gia.

- Tiếp tục tích cực phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan khác đề xuất, kiến nghị, đóng góp ý kiến về các nội dung có thể tiếp thu từ kinh nghiệm, giá trị tiêu biểu của nhân loại trong các lĩnh vực văn hóa, khoa học, giáo dục, thông tin...

- Tiếp tục phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ban, ngành, cơ quan chức năng liên quan thực hiện các biện pháp đấu tranh chống lại các tư tưởng văn hóa ngoại lai không phù hợp với các giá trị truyền thống của Việt Nam, đóng góp ý kiến về việc chọn lựa tác phẩm văn hoá, nghệ thuật của nước ngoài đưa vào nước ta.

6. Cụ thể hóa phương châm “NGVH lấy địa phương, người dân, doanh nghiệp là trung tâm”

- Hướng dẫn các địa phương xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược, gắn với kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội theo từng giai đoạn của các địa phương.

- Tích cực hỗ trợ các địa phương xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm, ngành nghề, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, thu hút đầu tư, du lịch, mở rộng giao lưu, hợp tác với các địa phương trên thế giới; tiếp tục hỗ trợ địa phương vận động các danh hiệu UNESCO, nhất là các danh hiệu có tiềm năng, giá trị kinh tế; tuyên truyền, nâng cao nhận thức của địa phương, hỗ trợ địa phương về bảo vệ và phát huy giá trị các di sản, danh hiệu đã được quốc tế công nhận; bảo tồn, phát huy và thúc đẩy các giá trị văn hóa-xã hội của địa phương để các giá trị này thực sự trở thành nguồn lực cho phát triển bền vững của địa phương; tiếp tục khuyến khích địa phương chủ động tổ chức các hoạt động NGVH và tham gia các hoạt động của Bộ Ngoại giao và các CQDD.

- Tích cực tạo môi trường thuận lợi để người dân giao lưu, tiếp cận nhanh với tri thức mới của nhân loại, nâng cao chất lượng thụ hưởng, từng bước xây dựng “hệ giá trị con người Việt Nam”; phát huy vai trò của đội ngũ các nhà trí thức, văn hóa, văn nghệ sỹ trong sự nghiệp công nghiệp văn hóa, phát triển văn hóa đỉnh cao, để có nhiều tác phẩm tâm cỡ, phản ánh sâu sắc hiện thực đời mới vĩ đại của đất nước.

- Tích cực hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng bản sắc doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia triển khai NGVH, kết hợp giới thiệu sản phẩm gắn với tinh hoa và giá trị văn hóa Việt Nam; vận động và khuyến khích các doanh nghiệp lớn của Việt Nam hỗ trợ về nhân lực, ý tưởng, huy động các nguồn xã hội hóa hợp pháp cho các hoạt động NGVH của Bộ Ngoại giao.

- Nghiên cứu các biện pháp, hình thức nhằm phát huy tối đa các hình thức xã hội hoá các hoạt động NGVH với sự hỗ trợ của các doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước.

7. Đẩy mạnh toàn diện công tác nghiên cứu, đào tạo cán bộ

- Chú trọng công tác nghiên cứu về các hoạt động NGVH trong lịch sử, đúc rút kinh nghiệm triển khai tại Việt Nam và các nước trên thế giới, tăng

cường công tác tham mưu chính sách về NGVV cho Đảng, Nhà nước và Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ NGVV có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra; đổi mới về nội dung và hình thức của các lớp tập huấn về NGVV cho cán bộ đối ngoại của các bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là cán bộ ngoại giao chuẩn bị đi công tác nước ngoài; phối hợp với các bộ/ngành, nhất là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ NGVV, hướng tới mỗi cán bộ NGVV không chỉ là một nhà ngoại giao chuyên nghiệp, mà còn là những cán bộ am hiểu sâu sắc văn hóa Việt Nam và thế giới.

- Xây dựng chương trình đào tạo cán bộ, nâng cao kiến thức cho sinh viên, thanh niên về ngoại giao văn hoá, tạo hiệu ứng trong toàn Bộ; khuyến khích sinh viên, thanh niên tích cực đề xuất các ý tưởng và tham gia các hoạt động NGVV để đóng góp cho công tác chung của Bộ.

- Xây dựng chủ trương và thực hiện việc đào tạo đưa cán bộ người Việt Nam vào làm việc tại các cơ quan, tổ chức quốc tế về văn hóa.

8. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tận dụng chuyển đổi số

- Thúc đẩy tuyên truyền sâu rộng và hiệu quả về các hoạt động NGVV của Đảng, Nhà nước và Bộ Ngoại giao, chú trọng điểm nhấn tuyên truyền để tạo hiệu ứng lan tỏa và nâng cao hiệu quả quảng bá; tích cực khai thác, hợp tác với mạng lưới các cơ quan truyền thông nước ngoài ở sở tại và tại Việt Nam sản xuất tin/bài bằng nhiều hình thức về văn hóa, đất nước, con người Việt Nam.

- Linh hoạt thích ứng khi thế giới và khu vực có tình hình, bối cảnh mới; tích cực đổi mới, sáng tạo nội dung, hình thức các hoạt động NGVV; tăng cường ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 và sử dụng các phương tiện truyền thông đa phương tiện mới để truyền tải rộng rãi và hiệu quả hình ảnh và các giá trị văn hóa Việt Nam ra thế giới.

- Nâng cấp cổng thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao, các trang web của các đơn vị trong Bộ và các CQDD Việt Nam ở nước ngoài để giới thiệu về đất nước, văn hóa và con người Việt Nam bằng nhiều ngôn ngữ, giúp bạn bè quốc tế có cơ hội tiếp cận và hiểu biết hơn về Việt Nam.

9. Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước, tích cực xã hội hóa kinh phí triển khai các hoạt động NGVV

- Cung cấp đủ và phân bổ hợp lý ngân sách cho các đơn vị trong Bộ và các CQDD Việt Nam ở nước ngoài để triển khai các hoạt động NGVV; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả ngân sách nhà nước cho các hoạt động NGVV của Bộ.

- Tích cực tìm kiếm và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài trợ hợp pháp từ các đối tác, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân... cho các hoạt động NGVV.

- Kết hợp hài hòa giữa phát huy giá trị di sản với việc tìm kiếm sự hỗ trợ quốc tế đối với công tác bảo tồn các di sản.

III. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Kế hoạch hành động này, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, các đơn vị trong Bộ và các CQDD Việt Nam ở nước ngoài chủ động xây dựng kế hoạch hành động của đơn vị, tổ chức thực hiện những nhiệm vụ và nội dung công tác thuộc lĩnh vực được giao, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng; định kỳ hằng năm tổng kết kết quả thực hiện Kế hoạch hành động triển khai Chiến lược, gửi báo cáo cho Vụ NGVVH và UNESCO để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Ngoại giao, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Cục Quản trị Tài vụ chủ trì, phối hợp với Vụ Ngoại giao văn hoá và UNESCO bố trí nguồn ngân sách để thực hiện Kế hoạch này.

Phân công nhiệm vụ thường xuyên giữa các đơn vị có liên quan như sau:

1. Vụ NGVVH và UNESCO

- Đơn vị đầu mối về triển khai Chiến lược Ngoại giao văn hoá đến năm 2030: theo dõi, tổng hợp, đôn đốc các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được giao; định kỳ hằng năm báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả triển khai Kế hoạch hành động và đề xuất nội dung cần sửa đổi, bổ sung; tuyên truyền, quán triệt về Chiến lược đối với các Bộ/ngành, địa phương và doanh nghiệp; xây dựng nội dung sơ kết 5 năm và tổng kết thực hiện Chiến lược để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Đơn vị thường trực của Ban Chỉ đạo Công tác NGVVH của Bộ Ngoại giao, chủ trì tổ chức và điều phối các hoạt động trong khuôn khổ của Ban Chỉ đạo, tiếp thu ý kiến đóng góp của các thành viên Ban Chỉ đạo đối với việc xây dựng các kế hoạch, nội dung, phương hướng triển khai thực hiện công tác NGVVH của Bộ.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Chính sách đối ngoại, Học viện Ngoại giao, các Vụ Khu vực và các CQDD Việt Nam ở nước ngoài nghiên cứu chính sách về ngoại giao văn hoá (tổng hợp kinh nghiệm của Việt Nam, thực tiễn của các nước và gợi ý chính sách cho Việt Nam, thực tiễn triển khai NGVVH trên thế giới trong những bối cảnh/tình hình đặc biệt; nghiên cứu đề tài liên quan đến NGVVH...).

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổng hợp Kinh tế, các Vụ Khu vực, các CQDD Việt Nam ở các địa bàn có liên quan xây dựng đề án và tổ chức triển khai các sự kiện Tuần/Ngày Việt Nam ở nước ngoài hằng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động NGVVH thường niên như: Chương trình Ngày tìm hiểu Việt Nam, chương trình NGVVH và Mỹ thuật Việt Nam... và các hoạt động khác theo kế hoạch.

- Hỗ trợ, đóng góp ý kiến cho các bộ, ban, ngành, địa phương trong việc tổ chức các sự kiện, hoạt động văn hóa có yếu tố nước ngoài.

- Với vai trò là Ban Thư ký Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam:

+ Chủ trì, phối hợp với Vụ các Tổ chức quốc tế, Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế, Phái đoàn thường trực Việt Nam bên cạnh UNESCO điều phối hoạt động của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam; điều phối hoạt động của

các tiêu ban để triển khai hiệu quả hợp tác giữa Việt Nam và UNESCO, hoàn thành tốt vai trò thành viên trong các thiết chế của UNESCO; đề xuất, vận động ứng cử vào các thiết chế của UNESCO và thực hiện các hoạt động nhằm nâng cao vai trò, vị thế của Việt Nam trong UNESCO; vận động đưa người Việt Nam vào làm việc tại các cơ quan chuyên môn của UNESCO.

+ Chủ trì, phối hợp với Cục Ngoại vụ hỗ trợ địa phương trong vận động mới và bảo tồn, phát huy giá trị các danh hiệu UNESCO: Hỗ trợ các địa phương xây dựng hồ sơ và vận động UNESCO công nhận các danh hiệu mới; phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong việc nâng cao ý thức trách nhiệm của cộng đồng và thực hiện các biện pháp bảo tồn các danh hiệu đã được công nhận, quảng bá và phát huy các giá trị di sản để phục vụ cho phát triển bền vững tại địa phương.

- Điều phối, phối hợp với các đơn vị phụ trách các diễn đàn có liên quan tích cực tham gia các diễn đàn đa phương về văn hóa khác.

- Chủ trì, phối hợp với Học viện Ngoại giao, Vụ Tổ chức Cán bộ biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hiện công tác NGVH, giảng dạy tại các khoá đào tạo về công tác NGVH.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Thông tin Báo chí, Trung tâm Thông tin, các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài nghiên cứu thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu, chia sẻ thông tin về NGVH với các bộ, ngành, địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổng hợp Kinh tế, Cục Quản trị Tài vụ tích cực huy động sự đóng góp về ý tưởng, nhân lực, các nguồn xã hội hóa hợp pháp từ các đối tác, tổ chức liên quan, các doanh nghiệp cho các hoạt động NGVH của Bộ và đất nước.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng và Truyền thống ngoại giao nghiên cứu, đề xuất hình thức khen thưởng phù hợp theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc nhân dịp sơ kết 5 năm và tổng kết triển khai Chiến lược NGVH đến năm 2030 để báo cáo Lãnh đạo Bộ.

2. Vụ Chính sách Đối ngoại

- Chủ trì, phối hợp với các Vụ Khu vực chủ động đưa nội dung văn hóa vào các đề án chính trị chung phục vụ hoạt động đối ngoại của Lãnh đạo cấp cao nhằm gắn kết nội dung văn hóa với nội dung chính trị và kinh tế trong các chuyên thăm cấp cao và trong các cuộc hội đàm cấp cao.

- Góp ý, định hướng mang tính chính trị các đề án lớn, các bài viết, phát biểu, trả lời phỏng vấn, các văn bản quan trọng khác liên quan đến văn hóa.

3. Vụ Tổng hợp Kinh tế

- Chủ trì phối hợp với Cục Ngoại vụ, các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài tích cực hỗ trợ các địa phương và doanh nghiệp địa phương xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm, ngành nghề, mở rộng thị trường xuất khẩu, thu hút đầu tư, du lịch, hợp tác.

- Khuyến khích các đơn vị trong Bộ, thành viên Ban chỉ đạo Công tác NGKT, các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài lồng ghép nội dung NGVH trong

các hoạt động quảng bá xúc tiến, hợp tác kinh tế do Bộ ta tổ chức. Khuyến khích doanh nghiệp kết hợp giới thiệu sản phẩm gắn với quảng bá tinh hoa và giá trị văn hóa Việt Nam.

4. Vụ Thông tin Báo chí

- Thúc đẩy tuyên truyền sâu rộng và hiệu quả về các hoạt động NGVVH của Đảng, Nhà nước và Bộ Ngoại giao.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Thông tin, các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài nâng cấp công nghệ thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao và trang thông tin điện tử của các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài để giới thiệu về đất nước, văn hóa và con người Việt Nam bằng nhiều ngôn ngữ; thường xuyên cập nhật các thông tin trên để giúp bạn bè quốc tế có cơ hội tiếp cận và hiểu biết hơn về Việt Nam.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Hướng dẫn Báo chí nước ngoài - Cục Phục vụ Ngoại giao đoàn, các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài xây dựng chương trình, kế hoạch quản lý, hướng dẫn phóng viên Việt Nam và nước ngoài đưa tin về các hoạt động NGVVH; vận động cơ quan truyền thông nước ngoài tại Việt Nam và ở nước ngoài vào thực hiện các chương trình quảng bá về đất nước, con người và văn hoá Việt Nam.

- Xây dựng các sản phẩm tuyên truyền đối ngoại có chất lượng, đặc biệt là các ấn phẩm bằng ngôn ngữ địa phương, để cung cấp cho các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài.

- Tăng cường ứng dụng thành tựu của cách mạng công nghiệp 4.0 và sử dụng các phương tiện truyền thông đa phương tiện mới để truyền tải rộng rãi, hiệu quả hình ảnh và các giá trị văn hóa Việt Nam ra thế giới.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Chính sách Đối ngoại, Học viện Ngoại giao, các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài nghiên cứu, triển khai công tác ngoại giao công chúng.

5. Vụ ASEAN

- Chủ trì đóng góp ý tưởng, chương trình, hoạt động để thúc đẩy các hoạt động NGVVH trong ASEAN, góp phần định hình và phát huy bản sắc ASEAN.

- Tích cực phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đóng góp thực chất về nội dung trong các hoạt động có liên quan trong ASEAN do Việt Nam đăng cai.

- Chủ trì, phối hợp với Cục Phục vụ Ngoại giao đoàn, Công đoàn Bộ tiếp tục phát huy vai trò của Nhóm Phụ nữ cộng đồng ASEAN trong Ngoại giao đoàn nhằm quảng bá và lan tỏa giá trị văn hóa Việt Nam.

6. Cục Ngoại vụ

- Chủ trì, phối hợp với Học viện Ngoại giao đưa nội dung về công tác NGVVH vào các chương trình tập huấn cho các cán bộ đối ngoại của các địa phương.

- Khuyến khích địa phương chủ động tổ chức các hoạt động NGVVH và tham gia các hoạt động của Bộ Ngoại giao và các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài.

7. Ủy ban Nhà nước về NVNONN

- Chủ trì triển khai thực hiện Kết luận số 12-KL/TW ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị về công tác NVNONN trong tình hình mới.

- Nâng cao chất lượng, đổi mới hình thức để thu hút đông đảo kiều bào về nước tham gia các hoạt động thường niên như Xuân quê hương, Trại hè thanh niên Việt Nam và các hoạt động định kỳ Gặp gỡ tuổi trẻ kiều bào ở nước ngoài.

- Nâng cao chất lượng, mở rộng quy mô, đổi mới hình thức các chương trình dạy và học tiếng Việt cho NVNONN tại các địa bàn.

- Chủ trì hoàn thiện và triển khai Đề án “Ngày tôn vinh tiếng Việt” nhằm quảng bá, phổ biến tiếng Việt ra thế giới.

- Hỗ trợ NVNONN trong việc nghiên cứu, phát hiện, thu thập những di sản văn hóa - lịch sử quốc gia bị lưu lạc ở nước ngoài do nhiều nguyên nhân.

8. Các Vụ Khu vực

- Chủ động đưa nội dung NGVVH vào các hoạt động đối ngoại cấp cao, chương trình làm việc của các cơ chế như: Ủy ban hỗn hợp, Ủy ban liên Chính phủ, Tham khảo chính trị, Giao lưu giữa hai Bộ Ngoại giao... và các Đề án chiến lược, Kế hoạch phát triển quan hệ với các nước thuộc phạm vi phụ trách của đơn vị.

- Đề xuất các hoạt động NGVVH giữa Việt Nam với các nước nhân dịp các sự kiện đối ngoại lớn (kỷ niệm ngày Quốc khánh của các nước hoặc của Việt Nam, ngày thiết lập quan hệ ngoại giao hoặc nhân dịp các sự kiện quan trọng trong quan hệ hai nước...).

9. Các đơn vị phụ trách các diễn đàn, tổ chức khu vực và quốc tế

- Chủ động kiến nghị đưa các nội dung hợp tác văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ vào đề án chính trị của các đoàn Lãnh đạo cấp cao và các đoàn khác tham dự hoạt động tại các diễn đàn đa phương (Liên hợp quốc, ASEAN, APEC, ASEM, Tương lai Châu Á, OECD, WEF, Bắc Ngao, các khuôn khổ hợp tác Mê Công...) và báo cáo kết quả sau khi kết thúc; nghiên cứu khả năng đưa nội dung hợp tác văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ dưới một đề mục sẵn có trong chương trình nghị sự của các diễn đàn đa phương.

- Chủ động thúc đẩy các hoạt động ngoại giao văn hóa nhằm phát huy vai trò, ảnh hưởng và quảng bá hình ảnh Việt Nam trong khuôn khổ các tổ chức khu vực và quốc tế thuộc phạm vi phụ trách của đơn vị.

10. Vụ Luật pháp và Điều ước Quốc tế

- Góp ý, kiểm tra các điều ước, thỏa thuận quốc tế của Việt Nam về hợp tác trong lĩnh vực văn hóa.

11. Cục Lễ tân Nhà nước

- Nghiên cứu nâng hàm lượng văn hóa trong các hoạt động lễ tân đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

- Hướng dẫn các CQDD Việt Nam ở nước ngoài và các địa phương thống nhất thực hiện các quy định về nghi lễ, nghi thức lễ tân ngoại giao theo Nghị định số 18/2022/NĐ-CP ngày 18/02/2022 của Chính phủ về nghi lễ đối ngoại.

- Nghiên cứu khả năng mời các đối tác, doanh nghiệp cùng tham gia trong việc đề xuất các tặng phẩm mang biểu trưng và giá trị văn hóa Việt Nam trong khuôn khổ triển khai hiệu quả “Đề án quà tặng đối ngoại”.

12. Học viện Ngoại giao

- Chủ trì, phối hợp với Cục Ngoại vụ đưa nội dung về công tác NGVVH vào các chương trình tập huấn về hội nhập và ngoại giao nhân dân cho các bộ, ngành, địa phương.

- Hoàn thiện giáo trình về NGVVH để giảng dạy các chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực thông tin, truyền thông quốc tế, ngoại giao công và NGVVH phục vụ công tác đào tạo sinh viên hệ chính quy và đội ngũ cán bộ phụ trách công tác NGVVH trong thời gian tới.

- Nghiên cứu về văn hoá, văn hoá đối ngoại và NGVVH, và các xu thế lớn về văn hoá trong quan hệ quốc tế; nghiên cứu về xu hướng hợp tác trao đổi văn hoá tại các tổ chức và diễn đàn văn hóa khu vực quốc tế.

- Phát động phong trào, khuyến khích sinh viên có ý tưởng, sáng kiến và tích cực tham gia vào các hoạt động NGVVH của Bộ.

13. Vụ Tổ chức Cán bộ

- Chủ trì, phối hợp với Học viện Ngoại giao xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc bồi dưỡng nâng cao kiến thức văn hóa, NGVVH cho các cán bộ Bộ Ngoại giao.

- Tổ chức bồi dưỡng cán bộ trước khi đi luân chuyên nhằm đảm bảo nhiệm vụ tốt công tác NGVVH tại các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài, đặc biệt tại các địa bàn trọng điểm.

14. Cục Quản trị Tài vụ

- Trên cơ sở dự toán hàng năm các hoạt động NGVVH của các đơn vị trong Bộ và các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài, tổng hợp và dự toán ngân sách nhà nước chung của Bộ gửi Bộ Tài chính thẩm định, bố trí kinh phí theo quy định.

15. Vụ Thi đua - Khen thưởng và Truyền thông ngoại giao

- Hướng dẫn các đơn vị và làm các thủ tục theo quy định để trình kiến nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc sau khi đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt chủ trương.

16. Thanh tra Bộ

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chiến lược của các đơn vị trong Bộ, các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài, các bộ, ban, ngành, địa phương khi tiến hành thanh tra Ngoại giao.

17. Báo Thế giới và Việt Nam

- Đăng tin/bài về các hoạt động NGVVH do Bộ Ngoại giao và các bộ, ban, ngành, địa phương... thực hiện, viết bài về thực tiễn và xu thế NGVVH của các quốc gia trên thế giới.

- Xuất bản các chuyên trang, đặc san nhân các sự kiện NGVVH lớn; sản xuất các ấn phẩm chuyên đề nhằm hỗ trợ công tác quảng bá các giá trị văn hóa, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ra nước ngoài.

- Tìm kiếm khả năng đảm nhận vai trò bảo trợ truyền thông tổ chức các hoạt động NGVVH.

18. Các CQDD Việt Nam ở nước ngoài

a. Các nhiệm vụ chung (đối với tất cả các CQDD Việt Nam ở nước ngoài):

- Xây dựng kế hoạch NGVVH của cơ quan hàng năm và theo giai đoạn; phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai và định kỳ báo cáo kết quả với Lãnh đạo Bộ.

- Nghiên cứu (thường xuyên chủ động nghiên cứu và theo đặt hàng của Bộ) về chính sách NGVVH của sở tại, các hoạt động NGVVH do sở tại và các CQDD nước ngoài tại địa bàn triển khai để kiến nghị với Lãnh đạo Bộ các biện pháp phù hợp (nếu có) nhằm thúc đẩy công tác NGVVH của ta tại địa bàn.

- Chủ động tổ chức các hoạt động NGVVH, giao lưu hợp tác văn hoá nhân các dịp quan trọng (chuyến thăm cấp cao và cấp bộ/ngành/địa phương, ngày lễ lớn của đất nước, dịp kỉ niệm thiết lập quan hệ ngoại giao...), chú trọng gắn kết NGVVH với NGCT và NGKT để xây dựng hoạt động mang tính chất tổng thể, kết hợp các nội dung chính trị - kinh tế - văn hóa (trong điều kiện cho phép). Xây dựng sớm đề án triển khai cụ thể và báo cáo Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

- Chủ động tham gia vào các hoạt động NGVVH do các cơ quan, tổ chức sở tại chủ trì tổ chức để giới thiệu và quảng bá về Việt Nam (lễ hội, hội chợ, triển lãm, hoạt động của Bộ Ngoại giao/Ngoại giao đoàn, hoạt động của sở tại có liên quan...). Phối hợp, hỗ trợ các hoạt động NGVVH của các nước triển khai tại Việt Nam.

- Tích cực hỗ trợ các bộ, ban, ngành, địa phương và doanh nghiệp trong các hoạt động quảng bá hình ảnh, đất nước, con người, giá trị văn hóa, sản phẩm, thương hiệu Việt Nam tại sở tại.

- Tìm kiếm khả năng, vận động triển khai hiệu quả và sáng tạo các hình thức tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và các danh nhân lớn của Việt Nam tại sở tại.

- Kết hợp NGVVH với công tác thông tin đối ngoại nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa và con người Việt Nam với sở tại và Ngoại giao đoàn; phản bác kịp thời, hiệu quả các luận điệu sai trái, xuyên tạc, tuyên truyền không đúng sự thật về chủ quyền, lãnh thổ của Việt Nam, các lãnh tụ, danh nhân, lịch sử, văn hóa, đường lối chính sách, đất nước, con người Việt Nam; và thúc đẩy công tác tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại nhằm làm giàu thêm văn hóa dân tộc.

- Kết nối với các thiết chế văn hóa sở tại (trung tâm triển lãm, bảo tàng, rạp chiếu phim, trung tâm thương mại...) để quảng bá hình ảnh Việt Nam, thông qua các hình thức triển lãm tranh, ảnh nghệ thuật, chiếu phim, các hoạt động âm thực, các ấn phẩm tuyên truyền...

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Nhà nước về NVNONN tạo quan hệ tốt với cộng đồng NVNONN, mời cộng đồng tham dự vào các hoạt động NGVVH tại sở tại và các hoạt động của Bộ Ngoại giao; huy động, tạo điều kiện cho cộng đồng NVNONN tham gia đóng góp nguồn lực vào các hoạt động NGVVH của ta

triển khai ở các địa bàn, hướng tới đóng góp cho phát triển kinh tế-xã hội của đất nước; thường xuyên cung cấp thông tin về chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước và thông tin cập nhật về chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội Việt Nam cho cộng đồng NVNONN.

- Xây dựng mạng lưới bạn bè của Việt Nam, gồm các cơ quan, chính khách, nhà khoa học, nhà kinh tế, nhà văn hóa, các phóng viên, nhà báo... có uy tín ở sở tại hợp tác với Việt Nam và tham gia tuyên truyền, quảng bá về Việt Nam (như mời làm diễn giả/khách mời danh dự tại các sự kiện quảng bá về Việt Nam, hoặc kết nối với các đối tác Việt Nam triển khai các hoạt động/dự án trong các lĩnh vực liên quan...).

- Chuẩn hóa quy trình công tác, quy tắc ứng xử và tiếp xúc đối ngoại đáp ứng yêu cầu xây dựng nền ngoại giao chuyên nghiệp, hiện đại và toàn diện; thúc đẩy việc chuẩn hóa nghi lễ khánh tiết, trang phục, ẩm thực, quà tặng đối ngoại... phù hợp với địa bàn; thường xuyên cập nhật thông tin trên trang thông tin điện tử của CQĐD, tăng cường sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông đa phương tiện trong các hoạt động NGVH tại sở tại.

- Cử cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác NGVH, làm đầu mối liên hệ với các đơn vị trong nước và các cơ quan sở tại để phối hợp triển khai có hiệu quả các hoạt động NGVH tại các nước.

b. Các nhiệm vụ tùy theo tính chất, đặc thù và thực tế tại địa bàn

- Chủ động triển khai và phối hợp, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong nước triển khai các chương trình NGVH lớn như Chương trình Tuần/Ngày Việt Nam ở nước ngoài, Tuần/Ngày văn hóa Việt Nam ở nước ngoài...

- Phát huy vai trò chủ động, tích cực của Việt Nam trong các hoạt động NGVH nằm trong khuôn khổ hoạt động của Ủy ban ASEAN tại sở tại nhằm đóng góp tích cực vào phát huy bản sắc ASEAN; nghiên cứu khả năng mở rộng các hoạt động NGVH phối hợp với sở tại để quảng bá bản sắc ASEAN tại sở tại.

- Xây dựng mạng lưới, tích cực vận động cho Việt Nam ứng cử vào các vị trí quan trọng tại các thiết chế có liên quan của các tổ chức quốc tế về văn hoá; thúc đẩy việc ký kết các thỏa thuận hợp tác trên lĩnh vực văn hóa giữa Việt Nam với sở tại và/hoặc tổ chức các hoạt động triển khai có hiệu quả các thỏa thuận hợp tác đã ký.

- Tạo quan hệ, kết nối với các tổ chức/đối tác sở tại liên quan đến các giải thưởng, cuộc thi quốc tế nổi tiếng phù hợp với luật pháp Việt Nam trong lĩnh vực văn hoá, khoa học, giáo dục, công nghệ, du lịch, giải trí... để giới thiệu cho các cơ quan, tổ chức Việt Nam tiến cử các tác phẩm/sản phẩm/cá nhân tham dự.

- Khuyến khích, hỗ trợ cộng đồng NVNONN tổ chức các hoạt động NGVH để quảng bá, tuyên truyền tích cực về văn hoá, đất nước, con người Việt Nam; nâng cao vai trò của cộng đồng NVNONN làm cầu nối văn hoá giữa Việt Nam và sở tại; chú trọng việc giáo dục, bồi dưỡng văn hóa Việt Nam cho các thế hệ người Việt Nam ở nước ngoài; coi trọng duy trì quan hệ với tri thức, doanh nhân hoặc các công dân gốc Việt có tinh thần hướng về Tổ quốc.

- Tổ chức dạy và học tiếng Việt cho cộng đồng NVNONN và người dân sở tại quan tâm; nghiên cứu ứng dụng công nghệ vào việc dạy và học tiếng Việt (như kết hợp các lớp học trực tiếp và trực tuyến, xây dựng kho học liệu mở, phối hợp phát triển các ứng dụng về học tập và phổ biến ngôn ngữ và văn hóa Việt, phát động cuộc thi thiết kế ứng dụng về học tiếng Việt...).

- Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi nhằm bảo tồn và phát huy các thiết chế văn hóa do cộng đồng NVNONN hoặc do chính quyền, người dân sở tại xây dựng như: không gian tín ngưỡng; âm thực Việt Nam; “Góc Việt Nam” tại các thư viện, bảo tàng; các khoa “Việt Nam học” tại các trường Đại học; các công trình, biểu tượng hữu nghị của Việt Nam và các nước. Phối hợp rà soát, đầu tư xây dựng, trùng tu các công trình văn hóa, lịch sử về Việt Nam ở nước ngoài.

- Nghiên cứu triển khai xây dựng “Không gian văn hóa Việt Nam” và/hoặc “Không gian Hồ Chí Minh” tại trụ sở các CQĐD Việt Nam ở nước ngoài; nghiên cứu đưa các yếu tố văn hoá đặc trưng của Việt Nam vào thiết kế, trang trí khi tu sửa/xây mới trụ sở CQĐD Việt Nam ở nước ngoài trong tương quan giữa tính chất của trụ sở, quan hệ với sở tại và quy định của sở tại./.

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ GIAI ĐOẠN 2022-2025
CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRONG BỘ NGOẠI GIAO

(kèm theo Kế hoạch hành động của Bộ Ngoại giao triển khai Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030)

STT	NHIỆM VỤ	THỜI HẠN (Dự kiến)
1- Vụ NGVH và UNESCO		
1.	Tổ chức Lễ kỷ niệm 35 năm ngày UNESCO ra nghị quyết vinh danh Chủ tịch Hồ Chí Minh (phối hợp với Khu di tích Phủ Chủ tịch và UBND tỉnh Nghệ An).	2022
2.	Tổ chức Chương trình Tuần/Ngày Việt Nam ở nước ngoài năm 2022 (tại 01 địa bàn châu Âu và 02 địa bàn châu Á).	2022
3.	Thúc đẩy, hỗ trợ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Đề án quảng bá võ thuật Việt Nam ¹ .	2022
4.	Thúc đẩy, hỗ trợ Bộ Khoa học và Công nghệ trong xây dựng và triển khai kế hoạch phát huy các danh hiệu được UNESCO công nhận trong lĩnh vực khoa học tự nhiên như Khu dự trữ sinh quyển thế giới tại Việt Nam, Công viên địa chất toàn cầu, Trung tâm khoa học quốc tế dạng hai... ²	2022
5.	Hỗ trợ tinh Bền Tre tổ chức buổi lễ liên quan đến việc UNESCO thông qua Nghị quyết vinh danh 200 năm ngày sinh danh sỹ Nguyễn Đình Chiểu ³ .	2022
6.	Hỗ trợ tinh Thái Bình thúc đẩy nghiên cứu xây dựng đề trình UNESCO công nhận hồ sơ “Nghệ thuật Chèo đồng bằng sông Hồng” là Di sản văn hóa phi vật thể, đại diện của nhân loại ⁴ .	2022
7.	Tham gia và phát huy vai trò tham mưu triển khai Chiến lược NGVH tại các cơ chế liên quan như: Ban chỉ đạo Năm du lịch quốc gia Quảng Nam 2022; Ban Chi đạo Sea Games 31 năm 2022....	2022
8.	Tiếp tục hỗ trợ địa phương trong xây dựng các hồ sơ di sản: Vận động hồ sơ di sản Vịnh Hạ Long - Cát Bà được ghi danh là Di sản Thiên nhiên Thế giới tại Kỳ họp lần thứ 45 của Ủy ban Di sản Thế giới tại Nga (tháng 6); Vận động hồ sơ Nghệ thuật gốm Chăm là Di sản phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp (tháng 12); xây dựng hồ sơ Quần thể Di tích và Danh thắng Yên Tử, Khu khảo cổ Óc Eo - Ba Thê, Con Moong.	2022
9.	Hỗ trợ các địa phương liên quan tới công tác UNESCO: Trao bằng ghi danh Khu dự trữ sinh quyển Núi Chúa, tỉnh Ninh Thuận (tháng 4); Trao bằng ghi danh Khu dự trữ sinh quyển Kon Hà Nừng, tỉnh Gia Lai (tháng 5); Trao bằng ghi danh Nghệ thuật Xòe Thái là Di sản phi vật thể đại diện của nhân loại, tỉnh Yên Bái (dự kiến).	2022
10.	Triển khai đề tài nghiên cứu cấp Bộ: “NGVH phục vụ mục tiêu phát triển bền vững đất nước: Kinh nghiệm quốc tế, thực tiễn Việt Nam và khuyến nghị chính sách đến năm 2030”.	2023

¹ Nhiệm vụ cụ thể trong phụ lục của Chiến lược NGVH đến 2030.

² Nhiệm vụ cụ thể trong phụ lục của Chiến lược NGVH đến 2030.

³ Nhiệm vụ cụ thể trong phụ lục của Chiến lược NGVH đến 2030

⁴ Nhiệm vụ cụ thể trong phụ lục của Chiến lược NGVH đến 2030

11.	Nghiên cứu thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu, chia sẻ thông tin về NGVH với các bộ, ngành, địa phương ⁵	2023
12.	Xây dựng đề án tổng thể việc vận động tổ chức UNESCO công nhận các danh hiệu văn hóa Việt Nam (đặt mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam có thêm khoảng 20 di sản, danh hiệu ⁶ được quốc tế công nhận) ⁷ .	2023
13.	Xây dựng đề án tổng thể việc vận động tổ chức UNESCO ra Nghị quyết vinh danh các cá nhân người Việt Nam (đặt mục tiêu đến năm 2030, Việt Nam có thêm 04 danh nhân người Việt Nam được quốc tế vinh danh) ⁸ .	2023
14.	Hỗ trợ tỉnh Phú Yên trong thành lập Công viên địa chất Phú Yên, gia nhập Mạng lưới Công viên địa chất Việt Nam, hướng đến danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO ⁹ .	2023
15.	Xây dựng và triển khai đề án vận động ứng cử của Việt Nam vào Ủy ban liên Chính phủ Công ước 2003 về Bảo vệ Di sản văn hóa phi vật thể nhiệm kỳ 2022-2026 và Ủy ban Di sản Thế giới nhiệm kỳ 2023-2027.	2022-2023
16.	Xây dựng đề án và hoàn thành tốt vai trò là thành viên Hội đồng Chấp hành UNESCO nhiệm kỳ 2021 – 2025; hoàn thành tốt vai trò là thành viên Ủy ban liên chính phủ Công ước Bảo vệ và thúc đẩy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa của UNESCO nhiệm kỳ 2021 – 2025.	2022-2025
17.	Xây dựng kế hoạch và triển khai Bản ghi nhớ MOU Việt Nam – UNESCO giai đoạn 2021-2025 nhằm đưa quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và UNESCO vào chiều sâu, thực chất, hiệu quả.	2022-2025
18.	Nghiên cứu xây dựng module “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh” tại các CQDD Việt Nam ở nước ngoài, triển khai trên thực tế Đề án “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh ở nước ngoài” nhằm tạo ra sự thống nhất trong các mô hình không gian, sinh hoạt văn hóa của CQDD Việt Nam ở nước ngoài, các trường học, thư viện mà Việt Nam liên kết.	2022-2025
19.	Xây dựng và triển khai Đề án xây dựng bộ thiết kế mẫu (template) không gian và sản phẩm phục vụ cho hoạt động đối ngoại của các CQDD Việt Nam ở nước ngoài.	2022-2025
20.	Tổ chức quán triệt, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn và triển khai Chiến lược NGVH trong và ngoài Bộ.	Hàng năm
21.	Tiếp tục tích cực triển khai các hoạt động tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới ở nước ngoài.	Hàng năm
22.	Chú trọng thực hiện sáng tạo, hiệu quả chương trình Tuần/Ngày Việt Nam ở nước ngoài và các hoạt động quảng bá quốc gia khác giai đoạn 2022-2025.	Hàng năm
23.	Tiếp tục tăng cường nhiệm vụ xây dựng thương hiệu quốc gia và đổi mới, nâng cao hiệu quả quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa và con người Việt Nam; nghiên cứu giải pháp nâng cao thứ hạng của Việt Nam trong các đánh giá uy tín về sức mạnh mềm quốc gia.	Hàng năm

⁵ Nhiệm vụ cụ thể do Bộ Ngoại giao chủ trì nêu trong phụ lục của Chiến lược NGVH đến năm 2030.

⁶ Hiện tại Việt Nam đang sở hữu 44 di sản, danh hiệu UNESCO; 06 danh nhân Việt Nam được vinh danh. Mục tiêu trong Chiến lược NGVH đến năm 2030, Việt Nam có trên 60 di sản, danh hiệu quốc tế, có trên 10 danh nhân được vinh danh.

⁷ Nhiệm vụ cụ thể do Bộ Ngoại giao chủ trì nêu trong phụ lục của Chiến lược NGVH đến 2030.

⁸ Nhiệm vụ cụ thể do Bộ Ngoại giao chủ trì nêu trong phụ lục của Chiến lược NGVH đến 2030.

⁹ Nhiệm vụ cụ thể trong phụ lục của Chiến lược NGVH đến 2030

24.	Hỗ trợ thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa, mở rộng thị trường quốc tế cho các sản phẩm văn hóa của Việt Nam; tăng cường ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong quảng bá, lan tỏa giá trị văn hóa Việt Nam ra thế giới.	Hàng năm
2-Vụ Tổng hợp Kinh tế		
25.	Kết hợp NGKT với NGVH, quảng bá du lịch, hình ảnh, sản phẩm Việt Nam, phát huy thế mạnh của hai lĩnh vực, tạo hiệu ứng lan tỏa, bổ sung lẫn nhau, góp phần vào thành công chung.	Hàng năm
26.	Lồng ghép quảng bá hình ảnh Việt Nam trong các hoạt động xúc tiến, quảng bá tổng hợp do đơn vị chủ trì.	Hàng năm
27.	Phát huy vai trò của Bộ Ngoại giao trong Ban chỉ đạo Nhà nước về du lịch.	Hàng năm
3-Vụ Thông tin Báo chí		
28.	Thúc đẩy, hỗ trợ Bộ Thông tin và Truyền thông trong xây dựng Chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài ¹⁰ .	2023
29.	Tổ chức các chuyên đi thực tế, trải nghiệm văn hóa tại các địa phương cho phóng viên báo chí nước ngoài (bao gồm cả các phóng viên các hãng báo chí ở nước ngoài, phóng viên nước ngoài thường trú tại Việt Nam, tùy viên báo chí của các QOBD nước ngoài ở Việt Nam, những người nổi tiếng, KOLs trên các nền tảng mạng xã hội...) để quảng bá tiềm năng kinh tế, văn hóa, du lịch và giới thiệu các sản phẩm đặc trưng của địa phương.	2022-2025
30.	Xây dựng mới và tái bản các ấn phẩm truyền truyền đặc sắc, mang đậm dấu ấn của Bộ Ngoại giao (video clip, sách ảnh, brochure, tờ rơi...) để tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Việt Nam, đặc biệt là các ấn phẩm về văn hóa.	2022-2025
31.	Tổ chức hội thảo, tọa đàm để phục vụ nghiên cứu, bước đầu triển khai công tác ngoại giao công chúng	2022-2025
4-Vụ ASEAN		
32.	Tổ chức Ngày gia đình ASEAN và Đối tác (ASEAN and Partners Family Day) nhằm giao lưu, tăng cường hiểu biết, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác giữa Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện của các nước ASEAN, các đối tác ASEAN tại Việt Nam.	2022-2025
33.	Phổ biến, quảng bá thông tin về ASEAN tại Việt Nam và quảng bá, bản sắc đất nước, con người Việt Nam trong Cộng đồng ASEAN	2022-2025
5-Cục Ngoại vụ		
34.	Hướng dẫn địa phương xây dựng cách thức triển khai NGVH (hướng dẫn và hỗ trợ địa phương trong việc tổ chức các sự kiện văn hóa, lễ hội quốc tế, các chương trình quảng bá địa phương, đón tiếp các đoàn khách quốc tế...)	2022-2025
6-Ủy ban Nhà nước về NVNONN		
35.	Hoàn thành xây dựng Đề án Ngày tôn vinh tiếng Việt trong cộng đồng NVNONN ¹¹	2022

¹⁰ Nhiệm vụ cụ thể trong phụ lục của Chiến lược NGVH đến 2030

¹¹ Nhiệm vụ cụ thể do Bộ Ngoại giao chủ trì nêu trong phụ lục của Chiến lược NGVH đến 2030.

36.	Thúc đẩy, hỗ trợ Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng và triển khai kế hoạch thu hút, huy động nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ trong nước, góp phần xây dựng và phát triển đất nước ¹² .	2023
37.	Tổ chức chương trình Xuân Quê hương	Hàng năm
38.	Tổ chức đoàn kiều bào thăm Trường Sa và Nhà giàn DK1 (trực tuyến/trực tiếp)	Hàng năm
39.	Tổ chức trại hè Việt Nam (trực tuyến/trực tiếp)	Hàng năm
40.	Triển khai Đề án Ngày tôn vinh tiếng Việt trong cộng đồng NVNONN	Hàng năm
41.	Tổ chức khóa tập huấn giảng dạy tiếng Việt cho giáo viên NVNONN (trực tuyến/trực tiếp)	Hàng năm
42.	Hỗ trợ lương cho giáo viên dạy tiếng Việt tại Campuchia	Hàng năm
43.	Tổ chức đoàn kiều bào tham dự Giỗ Tổ Hùng Vương	Hàng năm
44.	Phát huy vai trò trang thông tin điện tử của UBNN về NVNONN và trang thông tin quehuongonline.vn	Hàng năm
7-Vụ Châu Âu		
45.	Triển khai hoạt động NGVH nhân dịp kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao (năm chẵn, năm tròn) với một số nước tại khu vực Tây Bắc Âu, Tây Nam Âu và Nga-SNG	2022-2025
8-Vụ Trung Đông - châu Phi		
46.	Triển khai hoạt động NGVH nhân kỷ niệm năm chẵn, năm tròn ngày thiết lập quan hệ ngoại giao với một số nước châu Phi, trong đó có với Ai Cập (60 năm vào năm 2023), Nam Phi (30 năm vào năm 2023) và Israel (30 năm vào năm 2023)	2022-2025
9-Vụ Đông Nam Á - Nam Á- Nam Thái Bình Dương		
47.	Triển khai hoạt động NGVH nhân dịp “Năm Hữu nghị Việt Nam – Campuchia 2022” (tổ chức Kỷ niệm 55 Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam – Campuchia tại Hà Nội)	Tháng 6/2022
48.	Triển khai hoạt động NGVH nhân dịp “Năm Đoàn kết Hữu nghị Việt Nam - Lào 2022” (tổ chức Lễ kỷ niệm 60 năm Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Lào và 45 năm Ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào tại Hà Nội)	Tháng 7/2022
49.	Triển khai hoạt động NGVH nhân dịp Kỷ niệm 50 năm quan hệ Việt Nam – Pakistan	2022
50.	Triển khai hoạt động NGVH nhân dịp Kỷ niệm 30 năm quan hệ Việt Nam – Brunei	2022
51.	Triển khai các hoạt động NGVH nhân kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao với Singapore và kỷ niệm 10 năm Đối tác Chiến lược Việt Nam – Singapore	2023
52.	Triển khai các hoạt động NGVH nhân kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao với Malaysia	2023
10-Vụ Châu Mỹ		
53.	Triển khai hoạt động NGVH nhân dịp kỷ niệm năm thiết lập quan hệ ngoại giao: Argentina (25/10/1973); Guatemala (07/01/1993); Uruguay (11/8/1993); Antigua và Barbuda (08/11/2013); Dominica (1/11/2013); St. Kitts và Nevis (01/11/2013); St. Lucia (26/6/2013).	2022-2025
54.	Thúc đẩy giao lưu văn hóa Đông Á – Mỹ Latinh thông qua các Festival Văn hóa	2022-2025

¹² Nhiệm vụ cụ thể trong phụ lục của Chiến lược NGVH đến 2030

55.	Hỗ trợ thúc đẩy các nước tham gia Festival Huế	Hàng năm
56.	Tham gia Tuần lễ phim các nước Mỹ Latinh tại Việt Nam.	Hàng năm
57.	Tham gia Ngày âm thực các nước Mỹ Latinh	Hàng năm
11-Vụ Đông Bắc Á		
58.	Triển khai hoạt động NGVVH nhân dịp kỷ niệm năm thiết lập quan hệ ngoại giao với một số nước trong khu vực Đông Bắc Á	2022-2025
12-Vụ các Tổ chức quốc tế		
59.	Đưa sáng kiến về NGVVH của Việt Nam tại LHQ (có thể dưới hình thức tổ chức hội thảo, lồng ghép nội hàm NGVVH vào các bài phát biểu...)	2022-2025
13-Vụ Hợp tác Kinh tế đa phương		
60.	Tiếp tục phát huy vai trò của Việt Nam tại APEC, ASEM, các khuôn khổ hợp tác Mê Công trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, khoa học-công nghệ...	2022-2025
14-Cục Lễ tân Nhà nước		
61.	Triển khai hiệu quả “Đề án quà tặng đối ngoại” ¹³	Hàng năm
15-Học viện Ngoại giao		
62.	Tổ chức Ngày hội Tết ASEAN và những người bạn (ASEAN & Friends Tet gathering) (giao lưu, giới thiệu về Tết cổ truyền dân tộc với các hoạt động: gói bánh chưng, các trò chơi dân gian, giao lưu văn hóa văn nghệ và âm thực)	2022-2025
63.	Tổ chức giao lưu với các nhà ngoại giao trẻ ASEAN tại Hà Nội (giao lưu văn hóa, văn nghệ, các hoạt động về nguồn, tìm hiểu văn hóa dân tộc Việt Nam cùng CLB các nhà ngoại giao trẻ tại Hà Nội, với sự tham dự của các đơn vị trong Bộ).	2022-2025
16-Bảo Thế giới và Việt Nam		
64.	Mở chuyên mục tìm hiểu về những di sản văn hóa Việt Nam được UNESCO vinh danh (mời chuyên gia viết bài, làm các bài quizz để độc giả tham gia tìm hiểu và nâng cao hiểu biết về di sản...)	2022
65.	Mở chuyên mục “Cửa sổ nhìn ra nước ngoài” giới thiệu kinh nghiệm quản lý và phát triển giá trị các di sản văn hóa của các nước đóng góp vào việc phát triển kinh tế-xã hội (mời chuyên gia viết bài)	2022
66.	Tổ chức Hội thảo/ra đàm về báo chí đối với công tác quảng bá văn hóa Việt Nam (giới thiệu, thảo luận, trao đổi về vai trò của báo chí đối với công tác quảng bá các giá trị văn hóa Việt Nam ra nước ngoài, giới thiệu tinh hoa văn hóa thế giới đến Việt Nam)	2023/2024
17-Cục Phục vụ Ngoại giao đoàn		
67.	Tổ chức Liên hoan Âm thực Quốc tế năm 2022 (giao lưu, giới thiệu văn hóa, ẩm thực của các nước, các vùng miền của Việt Nam)	Quý IV hàng năm

Trên cơ sở tình hình triển khai thực tế và đề xuất của các đơn vị, Vụ NGVVH và UNESCO sẽ định kỳ cập nhật, báo cáo Lãnh đạo Bộ./.

¹³ Nhiệm vụ cụ thể do Bộ Ngoại giao chủ trì nêu trong phụ lục của Chiến lược NGVVH đến 2030.

